

Bản tin tuần

Tuần từ 30/5 đến 3/6 năm 2011

Địa chỉ liên hệ:

Ban Phân tích

Email: research@psi.vn

Website: <http://psi.vn>

CTCP CK Dầu khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24-26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí

Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng
Diệu, TP.Vũng Tàu

ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 - 24 - 26;

Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải
Châu, Thành phố Đà Nẵng –

ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339

I. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Trang 2

Nhận định thị trường HSX

Trang 2

Nhận định thị trường HNX

Trang 5

Phân tích kỹ thuật

Trang 6

Diễn biến thị trường HSX

Trang 7

Diễn biến thị trường HNX

Trang 8

Tin các đơn vị thành viên PVN

Trang 9

II. KINH TẾ VĨ MÔ

Trang 11

1. Lãi suất

Trang 11

2. Thị trường vàng và ngoại hối

Trang 11

3. Thị trường trái phiếu

Trang 11

III. THỐNG KÊ GIAO DỊCH

Thống kê giao dịch theo tuần

Trang 12

Thống kê giao dịch phiên cuối tuần

Trang 13

Lịch sự kiện

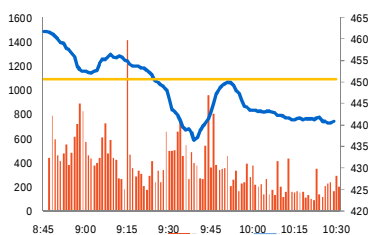
Trang 14

HSX:**Tổng quan thị trường tuần**

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	443.41 ↑	32.59	7.93%
KLGD (triệu ck)	185.76 ↑	55.55	42.66%
GTGD (tỷ đồng)	3,371.75 ↑	781.38	30.17%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	443.41 ↓	-7.18	-1.59%
KLGD (triệu ck)	47.19 ↑	13.34	39.40%
GTGD (tỷ đồng)	847.08 ↑	234.70	38.33%
Tổng cung (triệu ck)	83.27 ↑	41.28	98.33%
Tổng cầu (triệu ck)	67.47 ↑	1.07	1.61%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	7.59 ↑	3.11	69.33%
KL bán (triệu ck)	4.68 ↑	0.21	4.59%
Giá trị mua (tỷ đồng)	225.84 ↑	84.05	59.27%
Giá trị bán (tỷ đồng)	126.88 ↑	11.81	10.26%

Biến động phiên cuối tuần**Nhận định thị trường:****Đồ thị tuần của VN-Index**

VN-Index đã có một tuần tăng điểm mạnh kỉ lục với mức tăng cao nhất tới hơn 50 điểm (+12%) và có sự điều chỉnh vào phiên cuối tuần. Dòng tiền đã chảy mạnh vào thị trường sau khi VN-Index giảm mạnh xuống 371 điểm cùng với một số tin tức tích cực như: (i) lạm phát tháng 6/2011 bớt căng thẳng; (ii) lãi suất trên thị trường liên ngân hàng có dấu hiệu dịu bớt, lãi suất cho vay liên ngân hàng kỳ hạn 1 tháng đã giảm từ mức 20%/năm cách đây 2-3 tuần về mức 18%/năm; (iii) tin một quỹ nước ngoài giải ngân khoảng 80 triệu USD vào thị trường Việt nam; (iv) Bộ tài chính đưa ra một số quy định mới nhằm kích thích thị trường: Từ 1/8/2011, Bộ Tài chính cho phép một nhà đầu tư có thể mở nhiều tài khoản, đồng thời cho phép hoạt động giao dịch ký quỹ (margin), nhà đầu tư có thể giao dịch mua bán cùng một cổ phiếu trong phiên. Tuy nhiên đây không phải là giao dịch "lướt sóng trong ngày" hay còn gọi T+0. Theo đó, nếu nhà đầu tư đã có sẵn cổ phiếu trong danh mục, thì có thể bán cổ phiếu đó, đồng thời có thể mua lại cổ phiếu đó ngay trong ngày.

Tuy nhiên, Quy định nêu trên của Bộ Tài chính chỉ là một giải pháp kỹ thuật đối với thị trường, mặc dù nó sẽ tạo thêm thanh khoản cho thị trường qua việc cho phép margin/mua bán cổ phiếu trong cùng phiên. Nhưng nó chỉ tác động đến tâm lý thị trường mà thôi. Đây là điều đã từng xảy ra trong quá khứ khi có các quy định kỹ thuật về giao dịch cổ phiếu. Quy định này giải quyết được vấn đề tâm lý chứ không thể giúp TTCK tăng trưởng bền vững trong trung và dài hạn. Sự tăng trưởng dài hạn và trung hạn có nền tảng là sự ổn định của kinh tế vĩ mô, kết quả kinh doanh khả quan của doanh nghiệp và cung cầu thị trường chứ không phải là các biện pháp kỹ thuật, hay hành chính. Chính vì vậy, sau khi quy định được ban hành thì việc Sell into the news đã được thực hiện. Và phiên giao dịch ngày thứ 6 (3/6/2011), nhiều cổ phiếu đã bị bán mạnh.

Thị trường vẫn đang nằm trong kênh xu thế giảm trung – dài hạn, để thị trường thoát khỏi kênh giảm này đòi hỏi phải có thay đổi tích cực về kinh tế vĩ mô với việc kiên quyết thực hiện các biện pháp chống lạm phát và lạm phát có xu hướng giảm. Tín hiệu ban đầu để thị trường vượt khỏi xu hướng giảm trung dài hạn là HNX-Index phải vượt qua khỏi 90 điểm. Trước mắt, xác suất khả năng này không cao khi nền kinh tế vĩ mô vẫn chưa có những chuyển biến tích cực rõ nét: lạm phát có xu hướng giảm nhẹ nhưng vẫn là vấn đề dự kiến lạm phát cả năm 2011 là khoảng 15%, lãi suất vẫn đang ở mức cao, thâm hụt cán cân thương mại vẫn đang là mối lo ngại, tăng trưởng kinh tế cả năm

2011 dự kiến chỉ khoảng 6%.

Trong tuần tới, VN-Index có khả năng dao động trong khoảng 420 – 480 điểm, với ngưỡng kháng cự rất mạnh 480 điểm và khó có khả năng phá vỡ khi chưa có những chuyển biến thực sự tốt từ nền kinh tế vĩ mô. Đà tăng điểm có vẻ chưa kết thúc và thị trường có thể tăng điểm/dao động nhẹ trong vài phiên đầu tuần.

Cập nhật các vấn đề đáng chú ý trong tuần:

Quy định mới của thị trường:

Từ 1/8/2011, Bộ Tài chính cho phép một nhà đầu tư có thể mở nhiều tài khoản, đồng thời cho phép hoạt động giao dịch ký quỹ (margin), nhà đầu tư có thể giao dịch mua bán cùng một cổ phiếu trong phiên. Tuy nhiên đây không phải là giao dịch "lướt sóng trong ngày" hay còn gọi T+0. Theo đó, nếu nhà đầu tư đã có sẵn cổ phiếu ABC trong danh mục, thì có thể bán cổ phiếu đó, đồng thời có thể mua lại cổ phiếu ABC ngay trong ngày vừa bán.

- Quy định này chỉ là một giải pháp kỹ thuật đối với thị trường, mặc dù nó sẽ tạo thêm thanh khoản cho thị trường qua việc cho phép margin/mua bán cổ phiếu trong cùng phiên. Nhưng nó chỉ tác động đến tâm lý thị trường mà thôi. Đây là điều đã từng xảy ra trong quá khứ khi có các quy định kỹ thuật về giao dịch cổ phiếu.
- Quy định này giải quyết được vấn đề tâm lý chứ không thể giúp TTCK tăng trưởng bền vững trong trung và dài hạn. Sự tăng trưởng dài hạn và trung hạn có nền tảng là sự ổn định của kinh tế vĩ mô, kết quả kinh doanh khả quan của doanh nghiệp chứ không phải là các biện pháp kỹ thuật, hay hành chính. Về cơ bản, thị trường chứng khoán phụ thuộc vào yếu tố kinh tế vĩ mô.

Chưa có dấu hiệu nới lỏng tiền tệ:

Theo lãnh đạo một số NH thương mại cổ phần, ngày 30-5 lãnh đạo NH Nhà nước đã gặp riêng từng NH để lãnh đạo các NH này trình bày tình hình thực tế tại NH, các phương án kiểm soát tăng trưởng tín dụng năm 2011 không vượt quá 20% cũng như các giải pháp đưa dư nợ phi sản xuất về mức 22% vào thời điểm 30-6-2011 và mức 16% vào thời điểm 31-12-2011. Tại buổi làm việc NH Nhà nước không đề cập phương án nới thời hạn thu nợ phi sản xuất.

Gửi đi thông điệp: không tăng dự trữ bắt buộc, không phát hành tín phiếu, siết chặt mức tăng tín dụng, kiên quyết giữ trần huy động 14% và không lập trần lãi vay, điều này cho thấy, Ngân hàng Nhà nước vẫn chưa có dấu hiệu nới lỏng tiền tệ sau gần 5 tháng thực thi thắt chặt.

Lãi suất

Lãi suất huy động bình quân hiện nay là 19%/năm kỳ hạn 1 tháng. Lãi suất liên ngân hàng hiện nay đang phổ biến là 18%/năm kỳ hạn 1 tháng, 20%/năm kỳ hạn 3 tháng. Có thể thấy là lãi suất huy động và cho vay không thay đổi. Tuy nhiên, thanh khoản trên thị trường liên ngân hàng đã tích cực hơn, lãi suất liên ngân hàng có xu hướng giảm nhẹ.

Nhận định:

- Lãi suất cho vay vẫn đứng ở mức cao không khuyến khích các doanh nghiệp tiếp tục đầu tư, dẫn đến đầu tư bị hạn chế và tăng trưởng kinh tế GDP Quý III sẽ còn khó khăn. Tăng trưởng kinh tế có thể còn tiếp tục suy giảm.

- Lãi suất có khả năng tiếp tục đứng ở mức hiện tại hoặc chỉ giảm nhẹ đôi chút cho đến khi lạm phát có dấu hiệu thực sự hạ nhiệt, cụ thể là lạm phát <0.7%/tháng.

Tỷ giá-ngoại hối

Đến đầu tháng 6/2011, giá bán USD của hầu hết các ngân hàng thương mại phổ biến ở 20.600 đồng, tương đương với ngoài chợ đen. Thị trường tỷ giá có xu hướng ổn định sau một loạt các giải pháp kiểm soát ngoại hối của NHNN. Trong vài ngày qua, NHNN đã tiến hành thêm một loạt các giải pháp mạnh tay nhằm ổn định tỷ giá-ngoại hối.

Từ 1/6, trần lãi suất huy động USD đối với cá nhân giảm 1% so với mức áp dụng trước đó, đối với tổ chức giảm 0,5%. Cụ thể, đối với tổ chức là người cư trú, tổ chức là người không cư trú hoạt động hợp pháp tại Việt Nam (trừ tổ chức tín dụng), lãi suất vốn huy động tối đa bằng USD là 0,5%/năm, giảm từ mức 1%/năm trước đó. Đối với cá nhân là người cư trú, cá nhân là người không cư trú sinh sống hợp pháp tại Việt Nam, lãi suất vốn huy động tối đa bằng USD là 2%/năm, giảm từ mức 3%/năm.

Ngày 1/6/2011, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Quyết định điều chỉnh tỷ lệ dự trữ bắt buộc bằng ngoại tệ đối với các tổ chức tín dụng. Theo Quyết định này, tỷ lệ dự trữ bắt buộc đối với tiền gửi bằng ngoại tệ áp dụng cho các tổ chức tín dụng (TCTD) tăng thêm 1% so với trước đó, cụ thể là: Tỷ lệ dự trữ bắt buộc đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 12 tháng bằng ngoại tệ là 7% trên tổng số dư tiền gửi phải dự trữ bắt buộc.

Ngày 31/5/2011, Ngân hàng Nhà nước đã quy định kết nối yêu cầu các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước bán lại toàn bộ ngoại tệ cho hệ thống ngân hàng từ ngày 1/7/2011.

Các quy định trên là cần thiết nhằm ổn định tỷ giá – ngoại hối, giúp tăng đáng kể lượng dự trữ ngoại hối cho Ngân hàng Nhà nước. Tuy vậy các giải pháp này chỉ giải quyết ngắn hạn sự thiếu hụt dự trữ ngoại hối của Ngân hàng nhà nước. Về trung, dài hạn, dự trữ ngoại hối phụ thuộc vào cán cân thanh toán mà cụ thể là cán cân thương mại. Dự báo nhập siêu 6 tháng đầu năm 2011 ước tính có thể lên tới 7,5 tỷ USD, bằng 18% kim ngạch xuất khẩu. Cán cân thương mại vẫn tiếp tục thâm hụt kéo dài thời gian qua cho thấy áp lực về ngoại hối còn rất lớn. Chừng nào cán cân thương mại chưa có sự cải thiện, dự trữ ngoại hối khó có thể tăng được.

Lạm phát có xu hướng giảm nhẹ nhưng vẫn căng thẳng:

Giá cả hàng hóa ngoài chợ trong vài tuần gần đây có xu hướng ổn định giảm nhẹ, cho thấy áp lực lạm phát tháng 6 không lớn. Sở Công Thương Hà Nội cho biết, sau thời gian tăng giá mạnh, giá cả các mặt hàng thiết yếu tại Hà Nội có dấu hiệu chững lại, thậm chí có xu hướng giảm. Tại siêu thị trên địa bàn, đa số các nhà cung cấp đã cung cấp hàng trở lại, với mức giá thấp hơn trước. Giá gạo trên thị trường Hà Nội hai tuần qua vẫn ở mức cũ. Tại các chợ trong nội thành, giá thịt cá tươi sống vẫn giữ ổn định ở mức cao do khan nguồn hàng. Đối với mặt hàng rau củ quả, do thời tiết thuận lợi nên giá nhiều loại rau xanh trên thị trường hai tuần qua tiếp tục giảm từ 7%-40%. Với việc giá cả hàng hóa có xu hướng ổn định, giảm nhẹ cho thấy lạm phát tháng 6/2011 có thể đạt khoảng 1-1.5%. Đây cũng là xu hướng phổ biến thông thường như năm 2010, khi lạm phát tăng cao

trong các tháng đầu năm, nhưng sẽ bắt đầu giảm nhẹ từ tháng 5, tháng 6.

Tuy nhiên áp lực lạm phát vẫn chưa hết. Lạm phát là câu chuyện xưa cũ đã xảy ra nhiều năm qua. Thời kỳ 1980-1982, lạm phát lên đến hàng trăm %/năm, thời kỳ 1990-1996, lạm phát cũng lên đến vài chục %/năm. Lạm phát là căn bệnh dai dẳng, kinh niên, giá cả mặt hàng này tăng sẽ dẫn đến giá cả mặt hàng khác tăng và cứ thế luân phiên, khiến cho lạm phát tăng. Kết quả là căn bệnh kinh niên, dai dẳng, không dễ chữa. Việc kiềm chế, kiểm soát lạm phát đòi hỏi những chính sách kiên trì, đặc biệt là chính sách tiền tệ.

Lãi suất – lạm phát

Câu chuyện căng thẳng về lạm phát – lãi suất đã diễn ra trong 3-4 năm nay. Nguyên nhân của lạm phát một phần là do sự tăng giá của những hàng hóa cơ bản trong thời gian qua như vàng, dầu, xi măng, gạch, lương thực. Sự thiếu kiên định trong chính sách chống lạm phát cũng là nguyên nhân quan trọng của việc lạm phát diễn ra dai dẳng. Dự báo lạm phát tháng 6/2011 sẽ khoảng 1-1.5%. lạm phát cả năm 2011 khoảng 15%.

Tăng trưởng kinh tế:

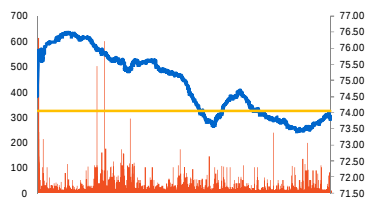
Dự báo tốc độ tăng GDP 6 tháng đầu năm 2011 có thể đạt 5,6%, thấp hơn tốc độ tăng 6 tháng đầu năm 2010 (6,16%). Như vậy tăng trưởng kinh tế cả năm 2011 có thể chỉ đạt khoảng 6% - một mức hơi thấp (năm 2010, tăng trưởng GDP đạt 6.5%)..

HNX:**Tổng quan thị trường tuần**

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	73.87 ↑	3.04	4.29%
KLGD (triệu ck)	191.00 ↑	66.09	52.91%
GTGD (tỷ đồng)	2.068.61 ↑	536.80	35.04%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	70.83 ↑	0.49	0.70%
KLGD (triệu ck)	31.85 ↓	-26.86	-45.75%
GTGD (tỷ đồng)	340.49 ↓	-225.47	-39.84%
Tổng cung (triệu ck)	31.67 ↓	-32.05	-50.30%
Tổng cầu (triệu ck)	55.55 ↓	-16.23	-22.61%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.61 ↓	-0.22	-26.65%
KL bán (triệu ck)	1.55 ↑	0.10	7.04%
Giá trị mua (tỷ đồng)	9.07 ↑	1.06	13.22%
Giá trị bán (tỷ đồng)	15.79 ↓	-1.07	-6.37%

Biến động trong ngày**Nhận định thị trường:**

Đà giảm có thể sẽ chứng lại, tuy nhiên chưa có cơ sở để phục hồi - tăng trưởng bền vững trong trung – dài hạn.

Sau một tuần phục hồi rất mạnh và sự thoái lui trong phiên cuối tuần, trên đồ thị tuần, HNX-Index tạo nên một nền Spinning Top, thể hiện sự tạm chững lại của đà giảm. Thanh khoản thị trường cải thiện tương đối tốt, tuy nhiên dòng tiền chủ yếu tập trung trên khoảng 20 mã bluchips chứ không trải rộng trên toàn sàn. Với HNX-Index, phiên cuối tuần giống như dạng một phiên phân phối đỉnh ngắn hạn (Bearish Piercing line). Công cụ dòng tiền (MFI) trong tuần qua tăng lên, nhưng vẫn nằm trong vùng quá bán. Về mặt kỹ thuật, HNX-Index nằm gọn trong kênh xu thế giảm dài hạn, và xu thế giảm trung hạn với sức mạnh giá giảm hiện hữu còn khá cao. Nền tuần (spinning top) với sự lưỡng lự của bên bán có thể khiến HNX-Index dao động trong khoảng 70 điểm (đáy cũ thấp nhất) – 78 điểm. Ngưỡng 78 điểm là một kháng cự xu thế trung hạn với sức mạnh kháng cự khá lớn. Trong bối cảnh vĩ mô chưa có cải thiện đáng kể và nếu không có tin tức mang tính đột biến, trong ngắn hạn HNX-Index sẽ không dễ dàng phá vỡ nổi kháng cự này.

Dòng tiền tập trung cục bộ trên một nhóm các mã bluchips. Nhóm này phiên cuối tuần có dấu hiệu phân phối khi áp lực bán tăng rất mạnh:

Các mã này thuộc nhóm cổ phiếu ngành chứng khoán như KLS, BVS, VND. Ngoài ra một số mã như VCG, SHN, THV cũng trong tình trạng tương tự. Tiếp cận vùng kháng cự xu thế, lực bán đột ngột tăng mạnh khiến giá thoái lui và KLGD tăng đột biến là những tín hiệu mang màu sắc tiêu cực của một phiên phân phối. Hiện tại HNX-Index tăng điểm chủ yếu nhờ vào khoảng 20 mã cổ phiếu trụ cột.

- Thị trường có thanh khoản tốt, mặt bằng giá rẻ hơn, biên độ rộng hơn và giao dịch liên tục, HNX trong thời gian này có sức hấp dẫn NĐT hơn hẳn HSX. Điều đó mang lại lực cầu mạnh mẽ hơn, nhưng ngược lại cũng có thể mang đến một làn sóng bán tháo mạnh không kém.

Phân tích kỹ thuật



Hầu hết các mã như VNM, BVH, MSN, VIC, VPL đều đã phá vỡ đường xu thế tăng, và hiện tăng có thể đang thiết lập 1 xu thế giảm. Những phục hồi 2 ngày cuối tuần vẫn chưa cải thiện được nhiều tín hiệu tiêu cực trên phương diện kỹ thuật khi giá mới chỉ tiếp cận tới đường kháng cự xu thế tăng trước đó và mang màu sắc của 1 retest.

Chỉ số 2 sàn, các hỗ trợ trước đây đang trở thành kháng cự gần nhất của thị trường:

VN-Index phá vỡ mốc quan trọng 420 điểm trước đó khiến hỗ trợ này trở thành kháng cự mạnh. Trong tuần tới, VN-Index sẽ đối mặt với ngưỡng kháng cự rất mạnh này với áp lực bán có thể tăng lên đáng kể.

HNX-Index, hỗ trợ 78 điểm trở thành một kháng cự mạnh, trùng với đường MA (25) đang đi xuống và đường trên của kênh giá giảm. Nếu tăng điểm HNX-Index sẽ gặp kháng cự mạnh tại mức 78 điểm này.

Chưa có dấu hiệu tạo đáy vững chắc và thị trường vẫn nằm trong xu thế giảm:

Hiện tại, các indicator dao động mới đi lên từ vùng Quá Bán. Với HNX-Index, sức tăng yếu hơn, thậm chí RSI và MFI vẫn nằm trong vùng OVER SOLD. Chưa có tín hiệu tích cực từ dòng tiền để cho thấy khả năng tạo đáy vững chắc.

Cả VN-Index và Hnx-Index vẫn nằm trong xu thế giảm trung – dài hạn.

Thống kê kỹ thuật:

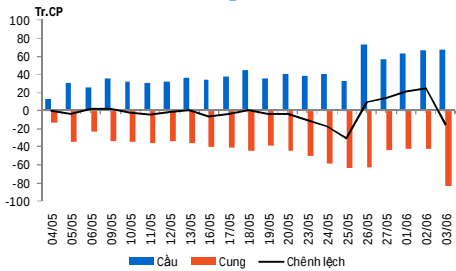
- Có 14 mã cổ phiếu có trạng thái quá bán hoàn toàn khi mọi Indicator đều trong trạng thái quá bán với giá trị thấp nhất trong lịch sử. Và tín hiệu đảo chiều xuất hiện ngay tại đường kênh phía dưới, cho thấy phục hồi kỹ thuật.
- Có 8 mã cổ phiếu có thanh khoản đột biến nhờ lực bắt đáy mạnh đột biến.
- Có 46 mã cổ phiếu trạng thái thể hiện sức tăng – dòng tiền yếu.
- Không có mã cổ phiếu nào xuất hiện phân kỳ dòng tiền.

Khuyến nghị kỹ thuật:

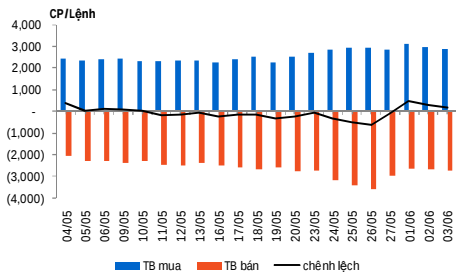
NĐT nên chờ đợi tín hiệu tạo đáy, tín hiệu tích cực từ dòng tiền và phản ứng của thị trường khi retest lại kháng cự mạnh. Việc thận trọng sẽ tránh những rủi ro trong ngắn hạn cho NĐT.

HSX

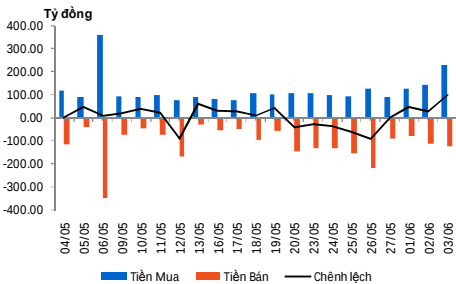
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN

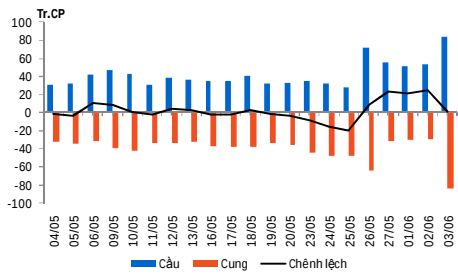
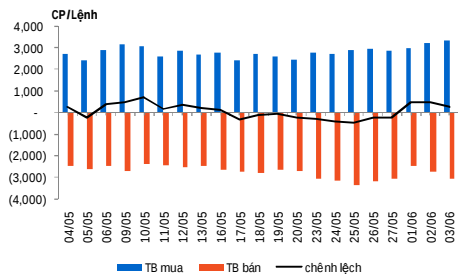
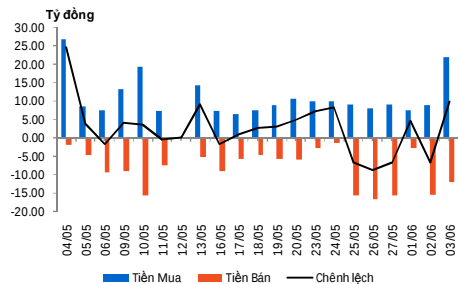


Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh:

Sàn HOSE đã có một tuần giao dịch sôi động, 2 phiên đầu tuần giảm điểm nhẹ nhưng đã tăng mạnh mẽ lại 2 ngày sau đó. Phiên giao dịch cuối tuần cùng với đà tăng kéo dài từ những phiên trước và sự hưng phấn sau Thông tư 74 được hé lộ, VN-Index ghi nhận mức tăng 11.34 điểm, tức 2.52% lên 461.93 điểm, với 154 mã cổ phiếu tăng giá, trong đó 67 mã kịch trần ngay từ đầu giờ. Sang đến đợt khớp lệnh liên tục, lực chốt lời gia tăng mạnh khiến giá cổ phiếu giảm điểm. Số lượng cổ phiếu giảm đã tăng dần lên 153 mã với 40 mã giảm kịch sàn, trong số này có những mã chủ chốt như VIC, MSN, VPL, VNM...Giữa đợt khớp lệnh, VN-Index đã mất đến 11.14 điểm, tức 2.47% rơi xuống còn 439.45 điểm. Đến 10h00, tuy đà giảm điểm đã chậm lại với sự tăng điểm của một số mã như BVH, VIC, SSI...nhưng lực cầu vẫn không đỡ được thị trường. Chốt phiên cuối tuần, VN-Index đóng cửa với mức giảm 7.18 điểm, tương ứng 1.59% xuống còn 443.41 điểm. Cả tuần, VN-Index tăng 32.99 điểm, tương đương 8,04% so với cuối tuần trước

Thanh khoản tăng nhiều lần so với phiên trước đạt 47.64 triệu đơn vị, trị giá 912.6 tỷ đồng. Trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm gần 3.44 triệu cổ phiếu và 135.87 tỷ đồng. SSI có gần 6 triệu đơn vị và REE hơn 3 triệu đơn vị được chuyển nhượng, tiếp theo là REE, HAG, ITA..

Tuần này là tuần mua ròng của khối ngoại với hơn 22,2 triệu cổ phiếu được mua vào, đạt giá trị 660,69 tỷ đồng. Các cổ phiếu được mua vào nhiều nhất là SSI, VCB, FPT, DPM.. Ngược lại khối ngoại bán ra 14,2 triệu cổ phiếu, tương đương 424,13 tỷ đồng.

HNX**Cung cầu****TB lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Tương tự sàn Hồ Chí Minh, HNX-Index tuần này cũng có 2 phiên tăng điểm và 3 phiên giảm điểm nhẹ. Phiên cuối tuần, HNX- tăng 2.35 điểm, tức khoảng 3.17% lên 76.4 điểm ngày từ đầu giờ. Số lượng cổ phiếu tăng giá đã kéo dài đến gần 190 mã, bao gồm cả 130 mã tăng kịch trần. Đến đợt khớp lệnh liên tục, dòng tiền tập trung mạnh ở sàn này giúp HNX-Index không bị giảm như sàn HSX, mà tăng nhẹ 1.28 điểm, tức 1.73% lên 75.33 điểm. Đến cuối đợt, trước áp lực bán chốt lời mạnh, HNX giảm 0.51 điểm xuống còn 73.54 điểm. Thanh khoản lên cao với 71.72 triệu cổ phiếu, tương đương 676.73 tỷ đồng. Khối lượng giao dịch lớn đã tạo lực đỡ cho HNX-Index, giúp chỉ số này chỉ giảm nhẹ 0,18 điểm, tương đương tức 0.24% xuống 73.87 điểm. Cả tuần, HNX-Index tăng 3,04 điểm, tương đương 4,29%.

Tổng khối lượng chuyển nhượng phiên cuối tuần đạt 68.32 triệu cổ phiếu, tương ứng với 762.44 tỷ đồng. PVX giao dịch với mức cao kỷ lục 10 triệu đơn vị, tiếp sau đó là KLS trên 9.25 triệu, và VND hơn 7 triệu đơn vị.

Trong tuần, khối ngoại mua tổng cộng 4,58 triệu cổ phiếu, đạt giá trị 56,017 tỷ đồng. 5 mã được mua nhiều nhất là KLS, BVS, AAA, PVX, SCR. Ngược lại họ bán ra 2,57 triệu cổ phiếu, tương đương 34,063 tỷ đồng.

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Tuần qua, trong 32 cổ phiếu niêm yết có 25 cổ phiếu tăng giá và 4 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PHH (tăng 25.81%), PVE (tăng 22.86%), PSG (tăng 17.65%). Các cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PXA (giảm 23.68%). Trung bình, trong tuần các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 7.34 %. Tổng khối lượng giao dịch đạt 38,4 triệu đơn vị. PVX được giao dịch nhiều nhất với hơn 14 triệu đơn vị cổ phiếu được giao dịch, tiếp theo là PGS với hơn 5 triệu đơn vị cổ phiếu.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 19/2011:

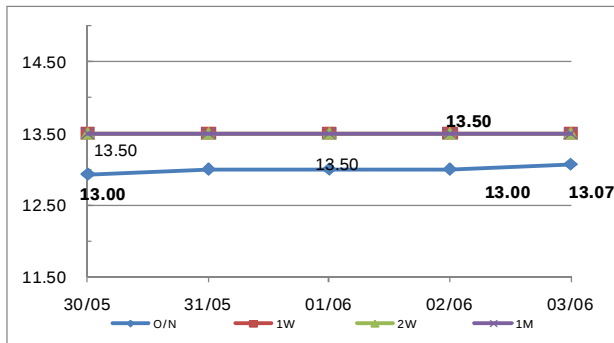
STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B*	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5.9	4,600	↑ 7.27	0.52	17.35	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4.4	127,800	↑ 18.92	0.56	33.85	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	6.7	624,100	↑ 13.56	0.58	4.14	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	15.9	3,560,700	↑ 8.16	0.93	1.56	HNX
5	PHH	CTCP Hồng Hà Dầu khí	7.8	274,600	↑ 25.81	0.51	3.61	HNX
6	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8.0	86,600	↑ 12.68	0.66	17.01	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	6.0	27,900	↑ 17.65	0.56	26.09	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	7.3	1,043,800	↑ 2.82	0.73	5.49	HNX
9	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	5.6	258,200	↑ 9.80	0.53	3.89	HNX
10	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	16.1	1,256,800	↑ 7.33	0.94	2.44	HNX
11	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	16.3	2,201,103	↑ 13.99	0.97	2.44	HNX
12	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	8.6	727,500	↑ 22.86	1.51	3.93	HNX
13	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	11.1	2,851,500	↑ 12.12	0.71	7.99	HNX
14	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	15.0	486,200	↑ 8.70	0.64	7.58	HNX
15	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	7.3	2,170,300	↓ -1.35	0.71	3.24	HNX
16	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	7.8	436,000	↑ 14.71	0.75	10.00	HNX
17	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	17.3	916,100	↑ 7.45	1.46	4.63	HNX
18	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	11.0	393,000	→ 0.00	2.56	4.72	HNX
19	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	11.7	12,452,600	↑ 17.00	0.52	4.40	HNX
20	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	5.8	19,000	↓ -23.68	0.50	12.80	HNX
21	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	33.8	1,479,170	↑ 7.99	2.02	5.46	HSX
22	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	10.9	1,279,690	↓ -0.91	0.97	5.96	HSX
23	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34.7	94,500	↓ -0.86	2.34	10.43	HSX
24	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7.3	1,504,880	↑ 5.80	0.65	5.04	HSX
25	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	48.5	651,930	↑ 3.19	3.74	18.59	HSX
26	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	21.8	576,760	↑ 0.93	1.93	26.06	HSX
27	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5.1	651,970	→ 0.00	0.66	40.24	HSX
28	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7.1	560,660	→ 0.00	0.60	1.62	HSX
29	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	4.7	1,233,880	↑ 4.44	0.44	9.50	HSX
30	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6.3	106,760	↑ 10.53	0.57	7.14	HSX
31	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10.0	185,030	↑ 6.38	0.91	N/A	HSX
32	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5.8	161,880	↑ 1.75	0.58	N/A	HSX
33	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	7.1	19,500	→ 0.00	0.00	0.00	UPCOM
34	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3.1	4,200	→ 0.00	0.29	N/A	UPCOM
35	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5.8	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
36	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	4.3	40,800	→ 0.00	0.39	N/A	UPCOM
37	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4.5	7,200	→ 0.00	0.00	0.00	UPCOM
38	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	3.8	-	→ 0.00	0.38	N/A	UPCOM
39	PX1	CTCP Xi măng Dầu khí 12/9	15.9	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM

Nguồn: HSX, HNX

II. KINH TẾ VĨ MÔ

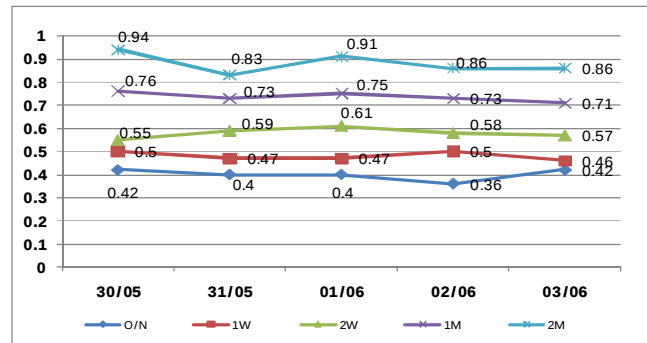
1. Lãi suất liên ngân hàng

LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (VND, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

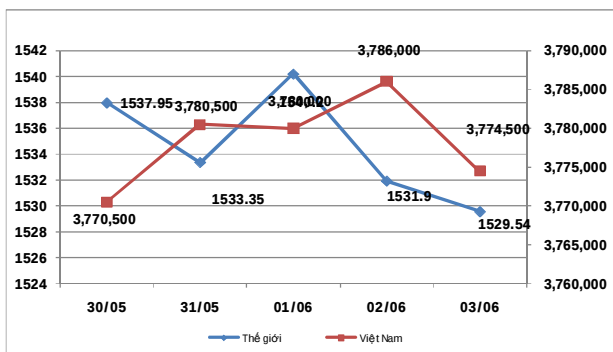
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (USD, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

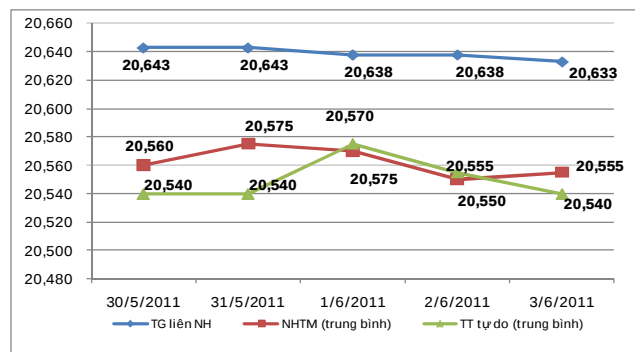
2. Thị trường vàng và ngoại hối

GIA VÀNG TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

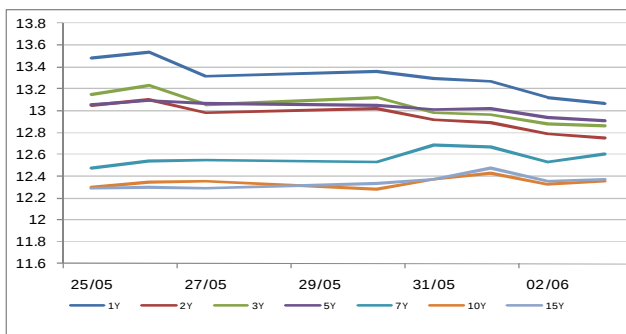
TỶ GIÁ



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

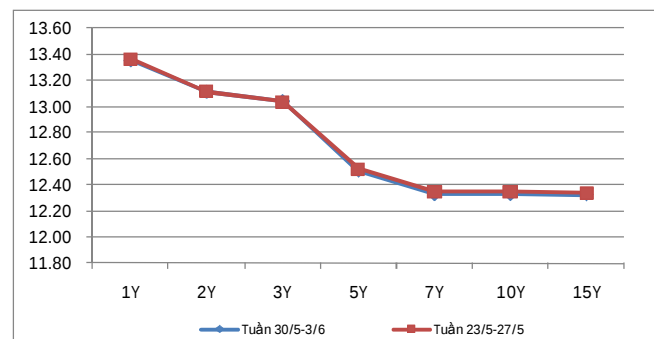
3. Thị trường trái phiếu

LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (BÌNH QUÂN, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (%)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

II. THỐNG KÊ GIAO DỊCH

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	17,600	17,900	1.70	190,104
HAG	32,600	38,500	18.10	131,234
VNM	102,000	102,000	0.00	95,351
EB	14,800	14,900	0.68	65,565
REE	10,500	11,600	10.48	64,246

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
DRC	17,300	21,800	4,500	26.01
FBT	7,200	8,900	1,700	23.61
MCG	10,000	12,300	2,300	23.00
STG	16,100	19,400	3,300	20.50
VIC	101,000	121,000	20,000	19.80

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
NTL	44,300	24,500	-19,800	-44.70
VKP	2,700	2,200	-500	-18.52
C47	12,200	10,000	-2,200	-18.03
PJT	6,900	5,900	-1,000	-14.49
LGC	20,300	18,000	-2,300	-11.33

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	55,679	VNM	55,348
FPT	46,566	HAG	30,205
CTG	42,145	FPT	25,602
HAG	32,082	VIC	24,690
DPM	27,094	MSN	17,238

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	10,000	11,700	17.00	142,552
KLS	8,500	9,400	10.59	123,615
VND	11,400	11,600	1.75	120,703
VCG	14,600	14,800	1.37	61,637
PGS	14,700	15,900	8.16	56,115

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
HAD	32,000	41,500	9,500	29.69
VIX	6,200	8,000	1,800	29.03
C92	9,500	12,000	2,500	26.32
PHH	6,200	7,800	1,600	25.81
CT6	8,800	10,900	2,100	23.86

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
VTs	28,600	21,000	-7,600	-26.57
VHH	6,000	4,600	-1,400	-23.33
L61	10,900	8,500	-2,400	-22.02
SCC	6,100	4,800	-1,300	-21.31
NIS	10,100	8,300	-1,800	-17.82

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KLS	9,378	VND	9,527
BVS	4,354	PVS	5,031
AAA	4,063	SHN	3,499
PVX	2,912	PVI	2,991
PVI	2,188	NTP	1,872

THỐNG KÊ GIAO DỊCH PHIÊN CUỐI TUẦN

HSX				
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất				
Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	18,000	17,900	-0.56	111,835
HAG	38,500	38,500	0.00	50,048
VNM	105,000	102,000	-2.86	39,752
REE	11,800	11,600	-1.69	36,869
VIC	121,000	121,000	0.00	30,207
5 cổ phiếu tăng nhiều nhất				
Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VNI	8,000	8,400	400	5.00
PXM	6,000	6,300	300	5.00
TLG	24,100	25,300	1,200	4.98
DXV	6,100	6,400	300	4.92
STG	18,500	19,400	900	4.86
5 cổ phiếu giảm nhiều nhất				
Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HQC	28,000	26,600	-1,400	-5.00
TRA	46,300	44,000	-2,300	-4.97
AGF	20,200	19,200	-1,000	-4.95
VID	6,100	5,800	-300	-4.92
PVD	51,000	48,500	-2,500	-4.90
5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất				
Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)	
VNM	28,996	VNM	28,815	
FPT	19,920	BT6	12,632	
BVH	15,986	VIC	11,558	
HAG	14,839	EB	9,213	
SSI	13,555	HAG	9,069	

HNX				
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất				
Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	11,000	11,700	6.36	118,030
KLS	9,000	9,400	4.44	87,936
VND	11,400	11,600	1.75	84,042
BVS	14,100	14,900	5.67	43,833
VCG	14,600	14,800	1.37	42,963
5 cổ phiếu tăng nhiều nhất				
Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SAF	14,400	15,400	1,000	6.94
ALV	7,200	7,700	500	6.94
VTL	39,100	41,800	2,700	6.91
TTC	2,900	3,100	200	6.90
BHT	14,500	15,500	1,000	6.90
5 cổ phiếu giảm nhiều nhất				
Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VBH	17,200	16,000	-1,200	-6.98
S55	17,200	16,000	-1,200	-6.98
VNT	14,400	13,400	-1,000	-6.94
VC2	28,800	26,800	-2,000	-6.94
MIM	13,000	12,100	-900	-6.92
5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất				
Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)	
KLS	6,357	VND	3,955	
BVS	3,311	SHN	3,499	
AAA	3,216	PVX	1,056	
PVX	1,857	PVI	986	
VCG	945	STL	588	

Nguồn: HSX, HSX

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
CTCP Đầu tư Xây dựng Công trình Đô thị Đà Nẵng	23.00	1,127,000	15,000	23/5/2011	Từ 28/04/2011 đến 16/05/2011
Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn-TNHH MTV	167.00	2,635,000	10,000	18/5/2011	
Công ty Xây dựng và Xuất nhập khẩu Giao thông 502	25.00	1,275,000	10,000	30/03/2011	Từ 24/2 đến 23/03/2011
Công ty Công trình Giao thông 503	20.00	1,030,000	10,000	16/03/2011	Từ 24/2 đến 09/03/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh (lần 2)	34.70	924,709	16,000	24/01/2011	Từ 31/12/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Xây lắp dầu khí Hà Nội	HNX	300	04/04/2011
CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long	HNX	95	05/04/2011
CTCP Tập đoàn FLC	HNX	170	26/4/2011
CTCP Khai Thác và Chế Biến Khoáng sản Lào Cai	HSX	85	14/4/2011
CTCP Thủy Điện -Điện Lực 3	HSX	95	19/4/2011
Công ty Cổ Phần Thống Nhất	HSX	82	20/4/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Thủy sản Gentraco	HNX	80	04/04/2011
Ngân Hàng Thương Mại Cổ phần Quân đội	HSX	730	27/04/2011
CTCP Khai thác và Chế biến KS Bắc Giang	HSX	168	28/04/2011
Công ty cổ phần Thế kỷ 21	HSX	193	29/04/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đường sông Miền Nam	SWC	UPCOM	671.00		29/04/2011
CTCP Xây dựng HUD101	H11	UPCOM	10.60		28/04/2011
CTCP Du lịch Đắc Lắc	DLD	UPCOM	93.07		08/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011
CTCP Gang thép Thái Nguyên	TIS	UPCOM	1,840.00		24/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD3	HUD3	HSX	100.00		18/03/2011
CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	PSG	HNX	350.00		15/03/2011

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh – ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng: